ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2311/QĐ-UBND	*Quảng Nam, ngày 12 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29/7/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh Quảng Nam tại Tờ trình số 59/TTr-TTT ngày 10/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 05 thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải nội dung Quyết định lên Trang văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo địa chỉ http://qppl.vpubnd.quangnam.vn để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành của từng thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng

UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email: thaonv@quangnam.gov.vn và binhtt@quangnam.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Bộ phận một cửa các cấp chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương; đồng thời, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tại Bộ phận Một cửa các cấp và tổ chức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ hành chính: thứ tự số 01, 02 khoản I, Mục A; thứ tự số 01, 02 khoản I, Mục B; thứ tự số 01, khoản I, Mục C tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của Chủ tịch UBND Quảng Nam.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh (niêm yết);
- Trung tâm CNTT&TT Quảng Nam (QL-VH);
- CPVP, Phòng HCTC và KTN;
- Lưu: VT, KSTTHC (Thảo).

C:\Users\Admin\OneDrive\Nam 2021\Cong bo TTHC\Thanh tra\QD cong bo TTHC Thanh tra tinh.docx

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH TỈNH QUẢNG NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý quy định nội dung thay thế
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công		
A	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**								
1	2.001928	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Theo Điều 28 Luật Khiếu nại 2011: Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì	x	x	Không	Không	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020

					Cách thức thực hiện			Phí, lệ	Căn cứ pháp
				thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.					
2	2.001924	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	*Theo Điều 37 Luật Khiếu nại 2011:* Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.	x	x	Không	Không	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020
B	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**								

					Cách thức thực hiện			Phí, lệ	Căn cứ pháp
1	2.001927	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	Theo Điều 28 Luật Khiếu nại 2011: Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	x	x	Không	Không	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020
2	2.001920	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện	*Luật Khiếu nại 2011:* Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ	x	Không	Không	Không	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020

					Cách thức thực hiện			Phí, lệ	Căn cứ pháp
				việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.					
C	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**								
1	2.001925	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Theo Điều 28 Luật Khiếu nại 2011: Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.	x	Không	Không	Không	Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020

					Cách thức thực hiện			Phí, lệ	Căn cứ pháp
				Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.					